TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS- PT
Ngày: 24/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Văn Bản

Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân; Ông Hoàng Văn Giang

- Thư ký phiên toà: Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 140/2024/TLPT-HS ngày 23/12/2024 do có kháng cáo của bị cáo Ma Tuấn N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 61/2024/HS-ST ngày 13/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

***Bị cáo có kháng cáo:** Ma Tuấn N, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/4/1991 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm B, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Tuấn C và bà Vũ Thị P; có vợ Triệu Thị T và 01 con, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 21/4/2015 có hành vi đánh bạc, bị Toà án nhân dân huyện Định Hoá xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. (Bản án số 45/2015/HSST ngày 15/9/2015). Chấp hành xong bản án tháng 4/2016.

Ngày 06/3/2020 có hành vi đánh bạc, bị Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội "Đánh bạc". (Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 09/7/2020). Chấp hành xong bản án ngày 01/9/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/4/2024, đến ngày 04/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(*Có mặt tại phiên tòa*)

Ngoài ra còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút sáng ngày 24/4/2024, các đối tượng La Công H, Đỗ Văn C1, La Tiến Q, La Công H1, Vũ Văn G, Đỗ Văn N1, cùng trú tại xóm B, xã B, Đ và Nịnh Văn Đ, trú tại xóm S, xã B, huyện Đ, cùng ngồi ở nhà Đỗ Văn N1 uống nước, sau đó rủ nhau lên đồi C2 thuộc xóm B, xã B để đánh bạc. La Công H đi lên đồi trước, Đỗ Văn C1 đi đến nhà Trịnh Xuân K (ở cùng xóm B) bảo K mang hộ bát, đĩa, dao lên đồi C2 phía sau nhà K. K đồng ý mang 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 con dao, 01 đoạn que tre lên đồi, La Công H sử dụng dao và đoạn tre làm 04 quân vị. Sau đó, K đi cuốc hố trồng cây, H, C1, Q, H1, G, N1, Đ cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh "xóc đĩa", được thua bằng tiền, La Công H là người cầm cái.

Cách thức đánh bạc như sau: Người chơi sử dụng 04 quân vị, mỗi quân vị có 02 mặt trắng, đen, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ để chơi. Người cầm cái sẽ là người xóc đĩa, cách chơi là người cầm cái sẽ úp 01 bát con lên đĩa, trong bát và đĩa có 04 quân vị được làm bằng tre, mỗi quân vị đều được bôi đen 01 mặt và một mặt để nguyên màu thân tre (mặt trắng). Sau khi mọi người đặt tiền thì người cầm cái sẽ cầm bát đĩa lên sóc rồi mở bát ra, nếu mọi người nhìn thấy trong 04 quân vị có 02 mặt không bôi đen và 02 mặt bôi đen hoặc 04 mặt bôi đen, 04 mặt không bôi đen (mặt trắng) thì là cửa chẵn. Nếu nhìn thấy 01 mặt bôi đen 03 mặt không bôi đen và ngược lại thì là cửa lẻ. Ai đặt trúng sẽ được người cầm cái trả tiền đã đặt trước, nếu không thì sẽ mất số tiền đã đặt. Không quy ước mức đặt cược của từng ván.

Khi các đối tượng đang đánh bạc thì La Công H2 trú tại xóm B, xã B *đến đứng xem, được khoảng 30 phút thì* C1 *đang thắng bạc nên đưa cho* H2 *200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để* H2 *ăn sáng. H2 tiếp tục đứng xem các đối tượng đánh bạc và sử dụng 200.000 đồng Chính cho để đánh bạc. Lúc này,* Trịnh Xuân K *quay lại nói với* C1 *"*T1 *bảo đem bát đĩa cho mà không có gì à?",* C1 *đưa cho* K *200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng),* K *cầm tiền rồi đi đến quán tạp hóa của anh* N1 *uống rượu.*

Quá trình đánh bạc, Đỗ Văn N1 *thua hết tiền nên đã cầm cố chiếc điện thoại cho* H *được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng),* N1 *sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Trong lúc,* N1 *đang bị thua bạc thì có* Đỗ Văn P1 *gọi điện cho* N1 *để trả nợ.* N1 *bảo* P1 *mang tiền lên xới bạc để trả, khi có tiền* N1 *chuộc lại chiếc điện thoại từ* H *và không đánh bạc nữa. Sau đó, do* N1, G, H2, H1 *lần lượt bị thua hết tiền nên về trước.* La Tiến Q *về đón con, sau đó lại quay lại tiếp tục đánh bạc.*

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, do trời mưa nên H, C1, Đ *và* Q *rủ nhau đi xuống nhà ông* Trịnh Xuân T2 *(là bố đẻ của* K*) ở dưới chân đồi* C2, *khi vào thấy ông* T2 *say rượu nên không ai hỏi ông* T2 *mà tự đi vào phòng ngủ của* K *để tiếp tục đánh bạc. Khoảng 13 giờ cùng ngày,* Q *đi về để đưa con đi học,* Q *cầm về 2.700.000 đồng, cho* L *Công Thương 100.000 đồng. Chính,* H, Đ *vẫn ở lại tiếp tục đánh bạc. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày,* Đỗ Văn M*, trú tại* xóm B, xã

B *đến và tham gia đánh bạc cùng* C1, H *và* Đ. *Quá trình đánh bạc* C1 *thua hết tiền nên cắm điện thoại và xe máy của* C1 *cho* H *lấy số tiền 20.000.000 đồng để đánh bạc.*

Về số tiền dùng để đánh bạc, các bị cáo khai như sau:

- La Công H mang theo 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng), sử dụng 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) để đánh bạc.

- Đỗ Văn C1 mang theo 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) sử dụng số tiền này để đánh bạc;

- La Tiến Q mang theo 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), khi Q về đón con đã cầm thêm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc.

- Đỗ Văn N1 mang theo 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng), N1 thua hết tiền nên đã cắm chiếc điện thoại cho H được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc.

- La Công H1 mang theo 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) sử dụng số tiền này để đánh bạc.

- Nịnh Văn Đ mang theo 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) sử dụng để đánh bạc;

- La Công H2 được C1 cho 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) sử dụng số tiền này để đánh bạc.

- Đỗ Văn M mang theo 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) sử dụng số tiền này để đánh bạc.

- Vũ Văn G buổi sáng mang theo 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), buổi chiều mang theo 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), sử dụng số tiền này để đánh bạc.

- Đỗ Văn P1 mang theo 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng), gồm 160.000 đồng của P1 và 100.000 đồng Đỗ Văn C1 cho, P1 sử dụng số tiền này để đánh bạc.

- Ma Tuấn N, mang theo 270.000 đồng (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) sử dụng số tiền này để đánh bạc.

Do hành vi đánh bạc của các bị cáo đã kết thúc, Cơ quan cảnh sát điều tra không bắt quả tang, không thu giữ được toàn bộ số tiền liên quan đến vụ đánh bạc theo lời khai của các bị cáo. Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc và nộp tiền, tài sản liên quan đến vụ án đánh bạc, gồm:

- Đỗ Văn C1 nộp 4.500.000 đồng; La Tiến Q nộp 2.700.000 đồng ; Đỗ Văn M nộp 370.000 đồng; La Công T3 nộp 100.000 đồng; Trịnh Xuân T4 nộp 50.000 đồng; Ma Tuấn N nộp 70.000 đồng với tổng số tiền mặt thu giữ được là 7.790.000 đồng.

- 01 xe mô tô, loại xe hai bánh, nhãn hiệu HONDA số loại Wave, màu sơn xanh, số khung RLHJA3934PY050525, số máy: JA70E0068412 BKS 20C1-390.15, cũ đã qua sử dụng (xe mô tô của La Công H dùng để cắm cho Đỗ Văn C1 lấy số tiền 20.000.000 đồng dùng để đánh bạc);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9x, màu đen, số IMEI 1: 866411043979717, số IMEI 2: 866411043979709, cũ đã qua sử dụng, bên trong có lắp 02 sim các số thuê bao 0345 305 516 và 0566169670; (Điện thoại của Đỗ

Văn N1 dùng để cắm cho La Công H lấy số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc).

- 01 điện thoại di động REALME C51, màu đen số INMEI 1: 863320061153753, số IMEI 2: 86332006115346, cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α, màu xanh BKS 20C1-171.45, cũ đã qua sử dụng (điện thoại và xe mô tô của Đỗ Văn C1 đã dùng để cắm cho La Công H lấy số tiền 20.000.000 đồng dùng để đánh bạc).

Như vậy, đủ căn cứ xác định, tổng số tiền các bị cáo đánh bạc như sau:

+ Các bị cáo La Công H2, La Công H1, Đỗ Văn N1, La Tiến Q đánh bạc (từ khoảng 8 giờ 30 phút đến 13 giờ), với số tiền là 8.950.000 đồng (Tám triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Các bị cáo Đỗ Văn M, Ma Tuấn N, Đỗ Văn P1 đánh bạc (từ khoảng 14 giờ đến 16 giờ) với số tiền là 40.440.000 đồng (Bốn mươi triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Các bị cáo La Công H, Đỗ Văn C1, Nịnh Văn Đ, Vũ Văn G, đánh bạc (từ khoảng 8 giờ 30 phút đến 16 giờ) với tổng số tiền là: 49.390.000 đồng (Bốn mươi chín triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, các bị cáo La Công H khai sau khi đánh bạc còn 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng), C1 khai còn khoảng 11.000.000 đồng và số tiền Đ vay nợ, đánh bạc nợ với H và đem trả nợ tiền đánh bạc với C1, các bị cáo khai khi đánh nhau một phần đã rơi hết và ngoài lời khai của Đ, H, C1 không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, do đó không có căn cứ để xem xét.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2024/HS-ST ngày 13/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố: Bị cáo La Công H, Đỗ Văn C1, Nịnh Văn Đ, La Tiến Q, Vũ Văn G, La C, La Công H1, Đỗ Văn N1, Đỗ Văn M, Đỗ Văn P1, Ma Tuấn N, Trịnh Xuân K phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Tuấn N 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 25/04/2024 đến ngày 03/5/2024.

Tiếp tục cấm bị cáo Ma Tuấn N đi khỏi nơi cư trú để bảo đảm cho việc thi hành án.

Ngoài ra tòa cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác 09 đến 24 tháng tù, tù cho hưởng án treo, phạt bổ sung quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 20/11/2024 bị cáo Ma Tuấn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin được giảm hình phạt.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố

tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm số 61/2024/HS-ST ngày 13/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Ma Tuấn N cùng các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo tội danh, điều luật trên là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, ông nội của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến; sau khi kháng cáo bị cáo đã chủ động nộp án phí hình sự sơ thẩm, nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với những phân tích đánh giá như trên, sau khi xem xét toàn diện vụ án Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo có phần nghiêm khắc đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp thể hiện tính nhân văn cũng như sự khoan hồng của pháp luật giúp bị cáo an tâm cải tạo sớm trở về với gia đình, xã hội.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; ghi nhận bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ma Tuấn N, sửa bản án sơ thẩm

số 61/2024/HS-ST ngày 13/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa tỉnh Thái Nguyên.

1.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Tuấn N **10** (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 25/04/2024 đến ngày 03/5/2024; về tội Đánh bạc.

2.Về án phí: Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm, tiền phạt bổ sung sung công quỹ Nhà nước theo biên lai thu số 0002699 ngày 02/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa;
- TAND huyện Định Hóa;
- THADS huyện Định Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DƯƠNG VĂN BẢN